



**CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM - VIETNAM REGISTER**  
**PHÒNG TÀU BIỂN**

**SEA-GOING SHIP CLASSIFICATION AND REGISTRY DEPARTMENT**

*ĐỊA CHỈ: 18 PHẠM HÙNG, HÀ NỘI*

*ADDRESS: 18 PHAM HUNG ROAD, HA NOI*

*ĐIỆN THOẠI: (84) 4 3 7684701*

*FAX: (84) 4 3 7684722*

*WEB SITE: www.vr.org.vn*

**Ngày 04 tháng 10 năm 2010**

**Số thông báo: 022KT/10TB**

*Nội dung: Áp dụng sửa đổi, bổ sung năm 2008 của Phụ lục VI, Công ước MARPOL 73/78 liên quan đến ngăn ngừa ô nhiễm không khí do tàu gây ra.*

**Kính gửi: Các Chủ tàu/ Công ty quản lý tàu**

**Các Nhà máy đóng tàu**

**Các Đơn vị thiết kế tàu biển**

**Các Chi cục Đăng kiểm tàu biển**

Tại khóa họp thứ 58 (tháng 10 năm 2008), Ủy ban Bảo vệ môi trường biển (MEPC) của Tổ chức Hàng hải quốc tế (IMO) đã thông sửa đổi, bổ sung đối với Phụ lục VI - “Các quy định về ngăn ngừa ô nhiễm không khí do tàu gây ra” của Công ước MARPOL 73/78, và Bộ luật kỹ thuật về kiểm soát phát thải ôxít nitơ từ động cơ điêzen hàng hải (Bộ luật NOx). Các sửa đổi, bổ sung nói trên đã có hiệu lực áp dụng từ ngày 01 tháng 07 năm 2010.

Các quy định mới của sửa đổi, bổ sung năm 2008 - Phụ lục VI, Công ước MARPOL 73/78 và Bộ luật NOx được tóm tắt như sau:

*Quy định 13 - “Ôxít Nitơ (NOx)” của Phụ lục VI, Công ước MARPOL 73/78*

1. Các động cơ điêzen hàng hải (ngoại trừ động cơ chỉ được dùng trong các tình huống khẩn nguy) có công suất trên 130 kW lắp đặt trên tàu đóng từ ngày 01 tháng 01 năm 2000, hoặc động cơ được hoán cải lớn từ ngày 01 tháng 01 năm 2000, phải áp dụng các quy định sau đây theo quy trình ba bậc như sau:

(a) Bậc I

Giới hạn phát thải NOx sau đây được áp dụng cho tất cả các động cơ điêzen hàng hải lắp đặt trên tàu được đóng từ ngày 01 tháng 01 năm 2000 nhưng trước ngày 01 tháng 01 năm 2011, hoặc động cơ được hoán cải lớn từ ngày 01 tháng 01 năm 2000 nhưng trước ngày 01 tháng 01 năm 2011:

- 17,0 g/kWh, nếu n nhỏ hơn 130 vòng/phút
- $45.n^{(-0,2)}$  g/kWh, nếu n bằng hoặc lớn hơn 130 vòng/phút nhưng nhỏ hơn 2000 vòng/phút
- 9,8 g/kWh, nếu n bằng hoặc lớn hơn 2000 vòng/phút

Trong đó:  $n$  là vòng quay định mức của động cơ (vòng quay của trục khuỷu trong một phút)

(b) **Bậc II**

Giới hạn phát thải NO<sub>x</sub> sau đây được áp dụng cho tất cả các động cơ diesel hàng hải lắp đặt trên tàu được đóng từ ngày 01 tháng 01 năm 2011, hoặc động cơ được hoán cải lớn từ ngày 01 tháng 01 năm 2011:

- 14,4 g/kWh, nếu  $n$  nhỏ hơn 130 vòng/phút
- $44.n^{(-0,23)}$  g/kWh, nếu  $n$  bằng hoặc lớn hơn 130 vòng/phút nhưng nhỏ hơn 2000 vòng/phút
- 7,7 g/kWh, nếu  $n$  bằng hoặc lớn hơn 2000 vòng/phút

(c) **Bậc III**

Nếu tàu hoạt động trong khu vực kiểm soát phát thải NO<sub>x</sub>, giới hạn phát thải NO<sub>x</sub> bậc III sau đây được áp dụng cho tất cả các động cơ diesel hàng hải lắp đặt trên tàu đóng từ ngày 01 tháng 01 năm 2016, hoặc động cơ được hoán cải lớn từ ngày 01 tháng 01 năm 2016:

- 3,4 g/kWh, nếu  $n$  nhỏ hơn 130 vòng/phút
- $9.n^{(-0,2)}$  g/kWh, nếu  $n$  bằng hoặc lớn hơn 130 vòng/phút nhưng nhỏ hơn 2000 vòng/phút
- 7,7 g/kWh, nếu  $n$  bằng hoặc lớn hơn 2000 vòng/phút

Khi tàu hoạt động ngoài khu vực kiểm soát phát thải NO<sub>x</sub>, áp dụng giới hạn phát thải của bậc II. Trong thời gian tới, IMO sẽ đưa ra quy định cụ thể về các khu vực kiểm soát phát thải NO<sub>x</sub> trên thế giới.

(2) **Động cơ diesel hàng hải lắp đặt trên tàu đóng trước ngày 01 tháng 01 năm 2000**

Động cơ diesel hàng hải có công suất lớn hơn 5000 kW và thể tích một xy lanh từ 90 lít trở lên, được lắp đặt trên tàu đóng từ ngày 01 tháng 01 năm 1990 nhưng trước ngày 01 tháng 01 năm 2000, phải thoả mãn giới hạn phát thải của bậc I, sử dụng phương pháp được phê chuẩn đối với động cơ. Phương pháp được phê chuẩn đối với động cơ phải được áp dụng không muộn hơn đợt kiểm tra cấp mới đầu tiên trong khoảng thời gian từ 12 tháng trở lên, tính từ ngày phương pháp đó được Chính quyền Hàng hải đệ trình lên IMO. Tuy nhiên, nếu phương pháp được phê chuẩn không mang tính khả thi hoặc không có tính kinh tế, quy định này sẽ được bãi bỏ.

Phương pháp được phê chuẩn là phương pháp sử dụng bộ thiết bị biến đổi nhằm làm cho động cơ không thoả mãn Bộ luật NO<sub>x</sub> đáp ứng giới hạn phát thải của bậc I. Bộ thiết bị biến đổi này phải được Chính quyền Hàng hải phê chuẩn. Hiện tại, các tổ chức công nghiệp đang nghiên cứu để phát triển bộ thiết bị nhằm đáp ứng yêu cầu mới của Phụ lục VI, Công ước MARPOL 73/78.

*Các nội dung sửa đổi chính của Bộ luật NO<sub>x</sub>*

- Bổ sung quy định về hệ thống làm giảm lượng phát thải NO<sub>x</sub>
- Bổ sung phương pháp giám sát và đo trực tiếp lượng phát thải NO<sub>x</sub>

- Thay đổi tiêu chí lựa chọn động cơ gốc của gia đình động cơ/ nhóm động cơ
- Đơn giản hóa phương pháp tính lượng phát thải NOx
- Bổ sung quy định chi tiết về phương pháp đo lượng phát thải NOx

*Quy định 14 - Ôxít lưu huỳnh (SOx) và chất dạng hạt của Phụ lục VI, Công ước MARPOL 73/78*

Bên cạnh yêu cầu về ôxít lưu huỳnh (SOx), Quy định 14 được bổ sung yêu cầu về phát thải chất dạng hạt. Hàm lượng lưu huỳnh trong dầu nhiên liệu sử dụng trên tàu không được vượt quá giới hạn sau:

Ngày áp dụng	Yêu cầu chung	Yêu cầu khi tàu hoạt động trong khu vực kiểm soát SOx*
Hiện tại	4,5% khối lượng	1,5% khối lượng
Từ ngày 01/07/2010		1,0% khối lượng
Từ ngày 01/01/2012	3,5% khối lượng	
Từ ngày 01/01/2015		0,5% khối lượng
Từ ngày 01/01/2020**	0,5% khối lượng	

\* Khu vực kiểm soát phát thải SOx hiện nay bao gồm Biển Bắc và Biển Ban Tích. Các khu vực kiểm soát phát thải SOx khác sẽ được IMO quy định trong thời gian tới.

\*\* Nếu kết quả đánh giá thị trường cung và cầu dầu nhiên liệu toàn cầu vào năm 2018 cho thấy rằng không thể đáp ứng được yêu cầu này từ ngày 01 tháng 01 năm 2020, thì việc áp dụng sẽ được hoãn đến ngày 01 tháng 01 năm 2025.

Chúng tôi xin thông báo để các Quý Cơ quan lưu ý thực hiện theo đúng quy định; và ***đặc biệt lưu ý là các động cơ diesel hàng hải có công suất từ 130 kW trở lên, ngoại trừ động cơ chỉ được dùng trong các tình huống khẩn cấp, lắp đặt trên tàu từ ngày 01 tháng 01 năm 2011 bắt buộc phải thỏa mãn tiêu chuẩn phát thải NOx bậc II (II Tier Standard).***

Thông báo kỹ thuật này được nêu trong mục: *Thông báo của VR/ Thông báo kỹ thuật TB* của trang tin điện tử của Cục Đăng kiểm Việt Nam: <http://www.vr.org.vn>.

Nếu Quý cơ quan cần thêm thông tin về vấn đề nêu trên, đề nghị vui lòng liên hệ:

*Cục Đăng kiểm Việt Nam, Phòng Tàu biển*

*Địa chỉ: 18 Phạm Hùng, Từ Liêm, Hà Nội*

*Điện thoại: + 4 37684701 (số máy lẻ: 521)*

*Fax: +4 37684722*

*Thư điện tử: bangph@vr.org.vn*

Xin gửi đến các Quý Cơ quan lời chào trân trọng.

KT. TRƯỞNG PHÒNG TÀU BIỂN

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

**Nơi nhận:**

-Như trên

-QP, CN, CTB, VRQC, MT

-Luu TB

**Phạm Hải Bằng**